

Số: 128/2017/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 22 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 178/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990.

Trú quán: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang

* Bị đơn: Chị Trần Thị Phương A, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990.

Trú quán: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang

- Chị Trần Thị Phương A, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và Chị Trần Thị Phương A.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn N và Chị Trần Thị Phương A đều xác định vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng A1 – sinh ngày 22/10/2013. Nay vợ chồng ly hôn, anh Nguyễn Văn N và Chị Trần Thị Phương A cùng thỏa thuận giao Chị Trần Thị Phương A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Hồng A1 – sinh ngày 22/10/2013. Anh Nguyễn Văn N và Chị Trần Thị Phương A cùng thỏa thuận vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Văn N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung; công nợ; ruộng canh tác:** Anh Nguyễn Văn N và Chị Trần Thị Phương A đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ và ruộng canh tác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn N xin nhận nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu số AA/2012/04613 ngày 14/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Hoàn trả anh Nguyễn Văn N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h. Việt Yên;
- UBND thị trấn B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trung Thông